

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20/9/2018
“V/v: *Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất,

Ông Nguyễn Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 4, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phạm Ngọc T trình bày:

Anh Phạm Ngọc T và chị Huỳnh Thị Cẩm H kết hôn với nhau từ năm 2010, trong quá trình chung sống anh T và chị H có 01 con chung là Phạm Khánh B, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2012. Ngày 20/7/2016 anh Phạm Ngọc T và chị Huỳnh Thị Cẩm H thuận tình ly hôn theo quyết định số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa; giao con chung là Phạm Khánh B, sinh ngày 26/4/2012 cho chị Huỳnh Thị Cẩm H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu B đủ 18 tuổi, anh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/01 tháng. Nhưng nay chị H đã đi lấy chồng và có

con với chồng mới, hơn nữa phía chồng của chị H cũng có 02 con riêng, anh T đã có nhà riêng, chị H thì đang ở trọ. Xét thấy, việc giao cháu Phạm Khánh B cho mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo tốt nhất cho cuộc sống của cháu B, anh T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Anh T xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Huỳnh Thị Cẩm H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Huỳnh Thị Cẩm H trình bày:

Chị H không đồng ý với việc yêu cầu thay đổi người tiếp nuôi con của anh Phạm Ngọc T. Chị H thấy việc có thêm con và dù đang ở trọ không làm ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B; hiện nay cháu B đang cần sự chăm sóc của mẹ hơn vì cháu là con gái và đang trong độ tuổi cần quan tâm về giới tính, anh H là con trai nên việc chăm sóc một bé gái là không tiện; chị H có công việc và mức thu nhập ổn định; khi anh T thăm non con chị H vẫn tạo điều kiện tốt nhất cho anh T thăm gặp cháu B và cho anh T đưa về bên nội thăm gia đình nội; anh T cũng đã có vợ mới. Vì vậy, chị H không đồng ý giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Khánh B cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Khánh B theo Quyết định số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm là tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 94 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc T. Giao con chung Phạm Khánh B, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2012 cho chị Huỳnh Thị Cẩm H tiếp tục được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đã được giải quyết tại Quyết định số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, chị H không yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Phạm Ngọc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Phạm Khánh B nên quan hệ pháp luật giải quyết vụ án là "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*". Bị đơn chị Huỳnh

Thị Cẩm H đang thường trú tại tổ 4, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Anh Phạm Ngọc T và chị Huỳnh Thị Cẩm H sau khi chấm dứt quan hệ hôn nhân, Tòa án đã giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phạm Khánh B sinh ngày 26 tháng 4 năm 2012. Nay anh T làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Xét điều kiện nuôi con của anh T và chị H: Hiện nay cả anh T và chị H đều có nơi ở ổn định, đều có công việc ổn định, có thu nhập điều kiện nuôi con của anh, chị như nhau. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, hiện cháu Phạm Khánh B đang còn nhỏ mới hơn 06 tuổi và là bé gái nên việc ở bên cạnh mẹ là hết sức cần thiết, đồng thời cần phải có sự chăm sóc của người mẹ để hoàn thiện cả về thể chất và tinh thần. Qua xác minh thấy trong quá trình chị H trực tiếp nuôi cháu B, chị H cho cháu B đi học, đóng các khoản học phí, không đánh đập, bạo hành cháu B, không cản trở quyền thăm nom con của anh T. Vì vậy việc giao con cho anh T tại thời điểm hiện tại là chưa đảm bảo về mọi mặt đối với cháu B, xét thấy cần giao cháu B cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tiễn và pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy đã được giải quyết tại Quyết định số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, chị Thương không yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

[3] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Phạm Ngọc T phải chịu tiền án dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc T.

Giao cháu Phạm Khánh B, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2012 cho chị Huỳnh Thị Cẩm H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu B đủ 18 (mười tám) tuổi.

Anh Phạm Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Ngọc T tiếp tục thực hiện việc cấp dưỡng theo Quyết định số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa .

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0004015 ngày 11/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

[3] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THA.DS thị xã G;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đoàn Minh Hương